

Số: 195/BC-UBND

An Giang, ngày 15 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội Quý I,
phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2021**

A. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I NĂM 2021

Kinh tế - xã hội quý I năm 2021 của tỉnh An Giang diễn ra trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 vẫn tiếp tục diễn biến rất phức tạp, đặc biệt là đợt bùng phát dịch trong cộng đồng lần thứ 3 vào trước Tết Nguyên đán Tân Sửu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế của Việt Nam nói chung và tỉnh An Giang nói riêng. Thời tiết các tháng đầu năm diễn biến bất thường, không khí lạnh kéo dài nhưng lại xen kẽ với các đợt nắng nóng đột ngột đã làm ảnh hưởng đến sức khỏe của một bộ phận nhân dân do không chịu được sự thay đổi đột ngột của thời tiết.

Tuy nhiên, dưới sự tập trung chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cấp, các ngành, tình hình kinh tế quý I năm 2021 của tỉnh tiếp tục phát triển ổn định và tăng cao hơn so với cùng kỳ năm trước. Các lĩnh vực văn hóa, an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt. Trật tự an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh, đặc biệt là an ninh biên giới vẫn được đảm bảo. Cụ thể kết quả đạt được như sau:

I. Về phát triển kinh tế

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Kịch bản quý I/2021	TH quý I/2021 so với cùng kỳ	TH quý I/2020 so với cùng kỳ
GRDP (%)	%	6,00 - 6,50	5,59	5,10	4,75
Khu vực Nông - Lâm - Thủy sản	%	2,80 - 2,82	2,62	2,83	3,49
Khu vực Công nghiệp - Xây dựng	%	8,34 - 8,87	7,55	8,04	7,04
Khu vực Thương mại - Dịch vụ	%	8,03 - 8,95	8,87	6,45	5,79
Thuế SP trừ trợ cấp sản phẩm ¹	%	4,73 - 5,05	4,85	7,71	1,24

¹ Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm = thuế sản phẩm - trợ cấp sản phẩm; trong đó, (1) thuế sản phẩm gồm thuế VAT, thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu và thuế sản phẩm khác còn lại; (2) trợ cấp sản phẩm gồm trợ cấp nhập khẩu, trợ cấp xuất khẩu và trợ cấp sản phẩm khác.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) quý I năm 2021 ước tăng 5,10% so với cùng kỳ và cao hơn mức tăng của cùng kỳ năm trước (tăng 4,75%). Trong mức tăng 5,10% thì khu vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,83%, thấp hơn mức tăng của cùng kỳ năm trước (tăng 3,49%); khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng 8,04%, cao hơn mức tăng của cùng kỳ năm trước (tăng 7,04%); khu vực Thương mại - Dịch vụ tăng 6,45%, cao hơn mức tăng của cùng kỳ năm trước (tăng 5,79%); thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,71%, cao hơn mức tăng của cùng kỳ năm trước (tăng 1,24%).

Về cơ cấu kinh tế quý I năm 2021: khu vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 41,55%; khu vực Công nghiệp - Xây dựng chiếm 10,73%; khu vực Thương mại - Dịch vụ chiếm 44,34%, Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 3,37%.

1. Khu vực Nông, lâm, thủy sản:

Do nền kinh tế của Tỉnh nói chung vẫn tiếp tục chịu tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 nên việc tiêu thụ một số sản phẩm nông nghiệp và thủy sản gặp nhiều trở ngại. Song, về quy mô và tình hình sản xuất trong quý I năm 2021 diễn biến thuận lợi, lúa vụ Đông Xuân trúng mùa, trúng giá; đàn chăn nuôi có dấu hiệu hồi phục nhờ kiểm soát tốt dịch bệnh; công tác phòng cháy chữa cháy và bảo vệ rừng được quan tâm đúng mức. Cụ thể một số lĩnh vực như sau:

1.1. Nông nghiệp:

a) Trồng trọt:

- Cây hàng năm: trong quý I năm 2021, diện tích gieo trồng toàn tỉnh được hơn 252 ngàn ha (bao gồm lúa và hoa màu), đạt 100,62% so với kế hoạch và xấp xỉ so với cùng kỳ. Năng suất lúa bình quân quý I năm 2021 ước đạt 72,46 tạ/ha, tăng 1,34 tạ/ha so với cùng kỳ. Sản lượng lúa đạt gần 1,703 triệu tấn, tăng 37,2 ngàn tấn so với cùng kỳ. Về hoa màu, toàn tỉnh đã thực hiện gieo trồng hơn 16.033 ha (giảm 2.680 ha) so với cùng kỳ.

- Cây lâu năm: trong quý I năm 2021, diện tích hiện có hơn 19,5 ngàn ha, bằng 103,94% so với cùng kỳ (tăng 738 ngàn ha); trong đó diện tích cho sản phẩm đạt 13,7 ha (tăng 500 ha) so với cùng kỳ. Sản lượng thu hoạch của các loại cây lâu năm trong quý I đạt gần 79 ngàn tấn, tăng 10,28% so với cùng kỳ (tăng hơn 7,3 ngàn tấn)².

² cụ thể: Xoài sản lượng đạt 55 ngàn tấn, tăng 14,58% (tăng 7 ngàn tấn), riêng xoài Đài Loan đạt 34,4 ngàn tấn (+4,4 ngàn tấn), Cát Hòa Lộc đạt 11,2 ngàn tấn, tăng hơn 1,4 ngàn tấn so với cùng kỳ; chuối 5,5 ngàn tấn, bằng 96,49% (giảm 200 tấn); các loại cây có múi (cam, chanh, quýt, bưởi) sản lượng đạt 2,3 ngàn tấn tăng 12,68% (tăng 259 tấn) so với cùng kỳ; ...

b) Chăn nuôi: tình hình dịch bệnh trên các đàn gia súc, gia cầm được kiểm soát tốt, tạo được sự yên tâm cho người chăn nuôi; bên cạnh đó, do giá bán heo hơi ổn định ở mức cao, một số doanh nghiệp mở rộng qui mô đàn nên đàn heo bắt đầu tăng trở lại; tương tự, gia cầm có thị trường tiêu thụ ổn định nên phát triển khá tốt; mặc dù môi trường chăn thả tự nhiên bị thu hẹp nhưng qui mô đàn trâu bò có dấu hiệu hồi phục do tăng diện tích đồng cỏ tự trồng và tận dụng các nguồn phụ phẩm nông nghiệp.

Hiện ước đàn heo có khoảng 68 ngàn con, bằng 96,87% (giảm 2.200 con) so với cùng kỳ; đàn trâu bò có khoảng 69,2 ngàn con, bằng 100,46% (tăng 320 con), trong đó đàn bò 67 ngàn con bằng 100,4% (tăng 270 con); đàn gia cầm ước khoảng 4,75 triệu con, tăng 4,17% (tăng 190 ngàn con), trong đó đàn gà gần 1,35 triệu con, bằng 103,05% (tăng 40 ngàn con) so với cùng kỳ.

1.2. Lâm nghiệp: thực hiện quý I/2021 sản lượng gỗ khai thác khoảng 8,5 ngàn m³, bằng 99,74% và 65 ngàn ster củi, bằng 96,9% so với cùng kỳ.

1.3. Thủy sản:

Giá bán cá tra nguyên liệu chưa có dấu hiệu khởi sắc; giá cá tra thương phẩm đang dao động từ 19-20 ngàn đồng/kg, mặc dù tăng 500 đồng/kg so cùng kỳ nhưng vẫn thấp hơn giá thành từ 2-3 ngàn đồng/kg và giảm 500 đồng/kg so với tháng trước, do đó nhiều hộ nuôi chưa mạnh dạn đẩy mạnh đầu tư trở lại, diện tích nuôi chủ yếu từ các vùng nuôi của doanh nghiệp. Sản lượng thủy sản quý I năm 2021 đạt 123,7 ngàn tấn tăng 1,7% so cùng kỳ năm trước, trong đó cá được 121,2 ngàn tấn, tăng 1,81%; thủy sản khác được 2,6 ngàn tấn, bằng 97,1%.

a) Về thủy sản nuôi trồng: tính chung quý I năm 2020, sản lượng nuôi trồng đạt 119,4 ngàn tấn, tăng 1,92%, trong đó cá 119 ngàn tấn, tăng 1,91% và thủy sản khác đạt 410 tấn, tăng 2,5%.

b) Về thủy sản khai thác: do đang là cao điểm mùa khô nên việc khai thác thủy sản tự nhiên khá hạn chế. Tính chung quý I, sản lượng khai thác khoảng 4,3 ngàn tấn, bằng 96,14% so với cùng kỳ, trong đó cá khoảng 2,1 ngàn tấn, bằng 96,14% so với cùng kỳ.

2. Khu vực Công nghiệp – Xây dựng:

2.1. Sản xuất Công nghiệp – Xây dựng:

Tính chung quý I năm 2021, chỉ số sản xuất ngành công nghiệp (IIP) ước tăng 6,25% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn mức tăng 7,13% của cùng kỳ năm trước³. Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu quý I năm 2021

³ trong đó, tăng cao hơn mức tăng chung và tăng cao nhất là ngành khai khoáng tăng 11,38% (cùng kỳ năm 2020 tăng 3,65%); ngành chế biến, chế tạo chỉ tăng 7,07% (cùng kỳ năm 2020 tăng 2,41%); cung cấp nước,

đạt mức tăng khá so cùng kỳ năm trước:

- Sản lượng đá xây dựng khai thác ước đạt 1.566 ngàn m³, tăng 11,38% so với cùng kỳ;

- Những tháng đầu năm giá gạo trên thị trường còn khá cao. Bên cạnh đó, những thị trường kỳ vọng cho xuất khẩu gạo chế biến đó là: Philippines tăng 13%, Bờ Biển Ngà tăng 9,1%, Ghana tăng 5,6% và EU tăng 2,1%... Sản lượng gạo xay xát quý I/2021 ước đạt 424 ngàn tấn, tăng 12,29% so với cùng kỳ.

- Ngành may mặc của tỉnh tiếp tục phát triển nhờ có thị trường từ công ty mẹ ở các nước Mỹ, Trung Quốc, Đài Loan,... và nguồn nguyên liệu được cung ứng đầy đủ, kịp thời. Sản phẩm áo sơ mi sản xuất quý I/2021 ước sản xuất đạt 8,95 triệu cái, tăng 11,77% so với cùng kỳ.

- Sản phẩm giày, dép sau khi mở rộng phân xưởng sản xuất, sản phẩm tăng khá so năm trước, ước quý I năm 2021 sản xuất đạt 7,88 triệu đôi, tăng 18,9% so với cùng kỳ.

- Sản lượng điện năng lượng mặt trời là điểm sáng cho kinh tế của tỉnh. Bên cạnh việc các Nhà máy tại Văn Giáo và tập đoàn Sao Mai hoạt động ổn định với với sản lượng 35 triệu kwh/tháng, số lượng lắp đặt điện mặt trời áp mái ngày càng phổ biến, quý I năm 2021 sản lượng điện mặt trời trong tỉnh hiện nay đạt 101 triệu kwh tăng 27,6% so với cùng kỳ.

2.2. Đầu tư xây dựng:

Giá trị giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 đến hết quý I năm 2021 là 453,14 tỷ đồng, đạt 12,93% kế hoạch vốn đã giao (3.505,04 tỷ đồng), đạt 8,99% tổng vốn kế hoạch (5.042,18 tỷ đồng). So với cùng kỳ năm 2020, tỷ lệ giải ngân thấp hơn 11,91% (năm 2020 là 20,90%). Trong đó: (1) vốn đầu tư tập trung 192,8 tỷ đồng, đạt 17,92% kế hoạch; (2) vốn thu tiền sử dụng đất 48,13 tỷ đồng, đạt 9,63% kế hoạch; (3) vốn thu xổ số kiến thiết 46,24 tỷ đồng, đạt 6,23% kế hoạch; (4) bội chi ngân sách địa phương 7,4 tỷ đồng, đạt 3,64% kế hoạch; (5) vốn ngân sách trung ương trong nước 146,4 tỷ đồng, đạt 22,71% kế hoạch; (6) vốn ngân sách trung ương ngoài nước 12,16 tỷ đồng, đạt 3,6% kế hoạch.

3. Khu vực Thương mại – Dịch vụ:

3.1. Thương mại – Dịch vụ:

Diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng không nhỏ đến tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng những tháng đầu năm 2021, cũng như ảnh hưởng lớn đến ngành dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành... Tính chung quý I năm 2021, tổng mức bán lẻ hàng hóa và

hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,13% (cùng kỳ năm 2020 tăng 15,59%); sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước nóng và điều hòa không khí tăng 0,53% (cùng kỳ năm 2020 tăng 45,33%)

doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 22.654 tỷ đồng, tăng 9,07% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu bán lẻ hàng hoá đạt 15.760 tỷ đồng, tăng 9,07% so với cùng kỳ; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 4.171 tỷ đồng, tăng 13,68% so với cùng kỳ năm trước⁴; doanh thu dịch vụ tiêu dùng khác đạt 2.697 tỷ đồng, tăng 5,54% so với cùng kỳ.

3.2. Hoạt động du lịch:

Trong quý I năm 2021, đặc biệt là vào dịp xuân, các doanh nghiệp kinh doanh du lịch và các khu, điểm du lịch trong tỉnh đã có bước tuyên truyền quảng bá du lịch khá tốt, hướng đến sự hài lòng và tạo hình ảnh đẹp cho du lịch An Giang. Chính quyền địa phương cũng có sự chỉ đạo sát sao kết hợp với công tác kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ, đảm bảo tuyệt đối vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự và an toàn tài sản, tính mạng cho du khách, từ đó góp phần không nhỏ vào sự hồi phục của ngành du lịch trong các tháng đầu năm.

Trong quý I năm 2021, do ảnh hưởng của đợt bùng phát dịch Covid-19 trong cộng đồng vào các ngày sát Tết, ước quý I năm 2021, An Giang đón khoảng 1,8 triệu lượt khách (giảm 36% so với cùng kỳ, ước đạt 26% so với kế hoạch). Trong đó, lượt khách lưu trú của các khách sạn đạt chuẩn là 90 nghìn lượt (tăng 13% so với cùng kỳ, ước đạt 23% so với kế hoạch); lượt khách lưu trú tại các nhà nghỉ, nhà trọ ước đạt 110 nghìn lượt (tương đương so với cùng kỳ, ước đạt 22% so với kế hoạch); khách quốc tế ước đạt 650 nghìn lượt (giảm 95% so với cùng kỳ, ước đạt 1% so với kế hoạch). Doanh thu từ hoạt động du lịch ước đạt 1.100 tỷ đồng giảm 21% so với cùng kỳ, ước đạt 26% so với kế hoạch).

3.3. Hoạt động xuất, nhập khẩu:

a) Xuất khẩu:

Nhìn chung, tình hình xuất khẩu hàng hóa quý I năm 2021 tiếp tục tăng trưởng; tuy nhiên, các mặt hàng chủ lực của tỉnh chỉ tăng nhẹ so cùng kỳ năm trước vì khó khăn trong xuất khẩu và thị trường Trung Quốc do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Quý I năm 2021, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 277,1 triệu USD, tăng 4,51% so với cùng kỳ năm trước. Điềm qua một số mặt hàng chủ yếu của tỉnh xuất khẩu quý I năm 2021 so với cùng kỳ năm trước:

- Thủy sản đông lạnh: xuất được 29.612 tấn, tương đương 71,63 triệu USD, tăng 0,39% về lượng và tăng 0,73% về kim ngạch (trong đó cá tra, basa đạt 28.100 tấn, tương đương 67,85 triệu USD, giảm 0,83% về lượng và giảm 0,62% về kim ngạch).

⁴ Trong đó: DV lưu trú đạt 74 tỷ đồng giảm 18,25%; DV ăn uống đạt 4.097 tỷ đồng tăng 14,48%; lữ hành đạt 26 tỷ đồng giảm 26,82%.

- Gạo: xuất được 129.715 tấn, tương đương 69,08 triệu USD, tăng 1,71% về lượng và tăng 7,07% về kim ngạch. Nhìn chung, tình hình xuất khẩu gạo trong quý I năm 2021 có kim ngạch xuất khẩu tăng hơn so với cùng kỳ. Về giá gạo xuất khẩu bình quân quý I/2021 đạt 532,56 USD/tấn, tăng 26,68 USD/tấn so cùng kỳ, nguyên nhân giá gạo xuất khẩu tăng là do nhu cầu nhập khẩu gạo trên thị trường thế giới tăng.

- Rau quả đông lạnh: xuất 2.273 tấn, tương đương 3,85 triệu USD, tăng 6,96% về lượng và tăng 7,17 về kim ngạch.

- Hàng dệt, may: xuất đạt 25,07 triệu USD, tăng 7,02%.

- Túi xách, ví, vali, mũ và ô dù: xuất đạt 9 triệu USD, tăng 4,55% và giày dép các loại xuất đạt 5,83 triệu USD, tăng 8,47%.

- Hàng hóa khác: đạt 34,50 triệu USD, tăng 4,32% về kim ngạch; trong đó xi măng đạt 0,656 triệu USD, tăng 5,38% về kim ngạch; thuốc sâu các loại đạt 2,54 triệu USD, tăng 5,30% về kim ngạch;....

b) Nhập khẩu: kim ngạch hàng hóa nhập khẩu quý I năm 2021 đạt 39,72 triệu USD, so cùng kỳ tăng 3,87%. Một số mặt hàng chủ yếu tăng cao so với cùng kỳ như: thức ăn gia súc và nguyên liệu đạt 2,20 triệu USD, tăng 4,30%; phân bón các loại đạt 0,9 triệu USD, tăng 7,47%; thuốc trừ sâu và nguyên liệu đạt 8 triệu USD, tăng 3,92%; vải các loại đạt 19,2 triệu USD, tăng 4,31%; hàng hóa đạt 3 triệu USD, tăng 2%;...

3.4. Vận tải hành khách và hàng hoá:

Tính chung quý I năm 2021, doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt hơn 1.427 tỷ đồng, tăng 10,83% so với cùng kỳ, trong đó doanh thu vận tải hành khách đạt 526 tỷ đồng, tăng 9,92%, doanh thu vận tải hàng hóa đạt 835,83 tỷ đồng, tăng 11,54% so với cùng kỳ; doanh thu kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 64,96 tỷ đồng, tăng 9,18% so với cùng kỳ.

Vận tải hành khách quý I năm 2021 ước đạt hơn 47,3 triệu lượt khách, tăng 9,61% và luân chuyển hơn 612,5 triệu lượt khách.km, tăng 9,67% so với cùng kỳ.

Vận tải hàng hoá quý I năm 2021 ước đạt 11,72 triệu tấn, tăng 11,70% và luân chuyển đạt 926,55 triệu tấn.km, tăng 12,57% so với cùng kỳ.

4. Tài chính:

Công tác thu chi, điều hành, quản lý ngân sách được đảm bảo và kịp thời. Ước tổng thu ngân sách từ kinh tế địa bàn quý I năm 2021 đạt 3.113 tỷ đồng, đạt 45,36% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 114,53% so cùng kỳ, bao gồm: thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 107 tỷ đồng, đạt 58,15% dự toán và bằng 222,9% so cùng kỳ; thu nội địa 3.006 tỷ đồng, đạt 45,01% dự toán, bằng 112,58% so cùng kỳ; nếu không kể số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết thì ước đạt 35% dự toán, bằng 98,22% so cùng kỳ.

Ước tổng chi ngân sách Nhà nước địa phương quý I năm 2021 ước thực hiện 2.843 tỷ đồng, đạt 19,03% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 85,97% so cùng kỳ.

5. Ngân hàng:

Tổng số dư vốn huy động thực hiện đến cuối quý I năm 2021 là 55.943 tỷ đồng, so cuối năm 2020 giảm 2,48%; trong đó huy động trên 12 tháng 19.452 tỷ đồng, chiếm 34,77%/tổng số dư vốn huy động.

Tổng dư nợ thực hiện đến cuối quý I năm 2021 là 82.734 tỷ đồng, so với cuối năm 2020 tăng 2,56%. Dư nợ ngắn hạn là 59.969 tỷ đồng chiếm 72,48%. Dư nợ trung, dài hạn là 22.765 tỷ đồng chiếm 27,52%.

6. Đăng ký kinh doanh và thu hút đầu tư:

6.1 Tình hình đăng ký doanh nghiệp:

Tính từ đầu năm đến ngày 31/3/2021, toàn tỉnh có 196 doanh nghiệp đăng ký mới và 133 đơn vị trực thuộc đăng ký hoạt động với tổng số vốn đăng ký là 2.067 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm 2020, số doanh nghiệp đăng ký tăng 02 doanh nghiệp (tăng 1,03% so với cùng kỳ) và số đơn vị trực thuộc đăng ký hoạt động giảm 01 đơn vị (giảm 0,74% so với cùng kỳ), về số vốn đăng ký tăng 861 tỷ đồng (tăng 71,39% so với cùng kỳ). Số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể là 25 doanh nghiệp, giảm 10 doanh nghiệp (giảm 28,57%) so với cùng kỳ năm 2020. Số đơn vị trực thuộc chấm dứt hoạt động là 67 đơn vị trực thuộc tăng 29 đơn vị trực thuộc (tăng 76,31%) so với cùng kỳ năm 2020. Đồng thời, số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động là 152 doanh nghiệp, tăng 26 doanh nghiệp (tăng 20,63%) so với cùng kỳ năm 2020. Số đơn vị trực thuộc đăng ký tạm ngừng hoạt động là 27 đơn vị, tăng 5 đơn vị (tăng 22,72%) với cùng kỳ năm 2020.

Lũy kế đến nay, số doanh nghiệp đăng ký là 11.145 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký là 69.876 tỷ đồng và 5.776 đơn vị trực thuộc. Trong đó, còn 7.232 doanh nghiệp và 3.742 đơn vị trực thuộc đang hoạt động, với tổng vốn đăng ký là 73.959 tỷ đồng.

6.2. Tình hình thu hút đầu tư:

Tính từ đầu năm đến ngày 31/3/2021, trên địa bàn tỉnh đã thu hút được 09 dự án đầu tư (dự án đầu tư trong nước) với tổng vốn đăng ký khoảng 147 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm 2020, số dự án bằng 75% (giảm 03 dự án), và vốn đăng ký đầu tư bằng 2,70% so với cùng kỳ (giảm 5.295 tỷ đồng).

Lũy kế đến nay, toàn tỉnh hiện có 37 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài còn hiệu lực (trong đó có 07 dự án thuộc Ban quản lý Khu Kinh tế quản lý), với tổng vốn đăng ký đầu tư là 270.297.413 USD, tổng vốn đầu tư thực hiện là 167.924.360 USD (chiếm 62,12% tổng vốn đầu tư đăng ký).

II. Về phát triển Văn hóa – xã hội:

1. Giáo dục và Đào tạo:

Trong quý I năm 2021, ngành đã tổ chức triển khai thực hiện đạt hầu hết các nhiệm vụ công tác đã đề ra trong kế hoạch. Báo cáo số liệu thống kê sơ kết học kỳ I và triển khai nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II năm học 2020-2021 bằng hình thức trực tuyến. Công tác tổ chức thi học sinh giỏi cấp quốc gia đạt kết quả cao hơn năm trước cả về chất lượng lẫn số lượng, việc kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm tra công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được triển khai đúng tiến độ. Triển khai công tác chuẩn bị dạy học trực tuyến trong trường hợp học sinh dừng đến trường do ảnh hưởng của dịch Covid-19 trên cơ sở rút kinh nghiệm kết quả đạt được trong dạy học trực tuyến năm 2020 để có thể chủ động, linh hoạt và hiệu quả hơn trong năm 2021.

2. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Tính từ đầu năm đến ngày 31/3/2021, toàn tỉnh có 346 ca mắc sốt xuất huyết, giảm 52,08% so với cùng kỳ 2020 (cùng kỳ mắc 722 ca); 951 ca mắc tay chân miệng, tăng 332,3% so với cùng kỳ và có 01 ca tử vong (cùng kỳ mắc 220 ca); 01 ca mắc bệnh Zika (bệnh mới phát sinh); 01 ca mắc bệnh viêm não virus, không có tử vong. Hoạt động y tế dự phòng, tiêm chủng mở rộng tiếp tục được duy trì. Ngành đã tập trung chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là Sốt xuất huyết, Chikungunya, Zika, bệnh Tay chân miệng, và các bệnh dịch lây truyền qua đường hô hấp, tiêu hóa khác có nguy cơ bùng phát trên địa bàn trong tỉnh. Công tác phòng chống dịch Covid-19, đến nay chưa ghi nhận trường hợp nhiễm Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

Đối với Công tác Phòng, chống HIV/AIDS: nhìn chung tình hình ca nhiễm giảm nhiều hơn trước. So với cùng kỳ năm trước, số phát hiện HIV ít hơn 65 người (giảm 73,9%), số bệnh nhân AIDS giảm 17 người (giảm 65%), số tử vong giảm 11 người (giảm 55%). Ngành Y tế đã duy trì tốt các hoạt động quản lý, chăm sóc, tư vấn người nhiễm HIV, đẩy mạnh công tác truyền thông, tư vấn xét nghiệm tự nguyện, thực hiện các chương trình can thiệp giảm thiểu tác hại, chăm sóc hỗ trợ người nhiễm, phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, quản lý điều trị các bệnh lây truyền qua đường tình dục, đảm bảo an toàn truyền máu.

3. Lao động - việc làm, an sinh xã hội:

Thực hiện chính sách đối với người có công: tiếp tục quan tâm, đẩy mạnh phong trào chăm lo cho người có công với cách mạng. Tổ chức tốt các hoạt động thăm, viếng, trợ cấp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021. UBND tỉnh đã bố trí kinh phí trên 81 tỷ đồng (Quyết định 3046/QĐ-UBND) hỗ trợ cho các đối tượng, bao gồm: 36.459 người có công với cách

mạng; 84.506 đối tượng bảo trợ xã hội; 14.888 đối tượng hưởng bảo hiểm xã hội.

Thực hiện Quyết định của Chủ tịch nước về việc tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 cho các đối tượng chính sách. Toàn tỉnh có 13.560 đối tượng được thụ hưởng với kinh phí 4,1 tỷ đồng; trong đó, mức chi cho Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang, cán bộ lão thành cách mạng, thân nhân liệt sĩ là 600.000 đồng/người, các đối tượng còn lại là 300.000 đồng/người.

Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức vận động “Cây mùa xuân” chăm lo Tết cho người nghèo vui Xuân, đón Tết Tân Sửu 2021 với 134.384 phần quà, tổng giá trị trên 45,9 tỷ đồng, từ nguồn vận động các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

4. Văn hoá, thể thao:

Trong quý I năm 2021 đã triển khai công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị và tổ chức tốt các hoạt động văn hóa – nghệ thuật mừng Xuân Tân Sửu năm 2021, kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, các sự kiện trọng đại của tỉnh và đất nước, lễ hội truyền thống tại địa phương như chương trình nghệ thuật đặc biệt đón Giao thừa Xuân Tân Sửu năm 2021 vào đêm 11/02/2021 tại Hội trường tỉnh, thu hút hàng trăm ngàn lượt người xem qua màn ảnh truyền hình trên sóng ATV – Đài Phát thanh – Truyền hình An Giang....Bảo tàng tỉnh và Khu lưu niệm Chủ tịch Tôn Đức Thắng mở cửa thường xuyên phục vụ tốt nhu cầu tham quan, tìm hiểu của du khách trong và ngoài nước: Bảo tàng tỉnh đón tiếp 4.050 lượt khách tham quan; khu lưu niệm Chủ tịch Tôn Đức Thắng đón tiếp 12.861 lượt khách (50 đoàn: 898 lượt khách, 11.958 lượt khách vãng lai, 05 lượt khách quốc tế).

Đối với thể thao thành tích cao: ngành Thể thao tỉnh đang tập trung đào tạo, huấn luyện 520 vận động viên tại 17 môn thể thao (127 vận động viên đội tuyển, 134 vận động viên đội trẻ, 259 vận động viên năng khiếu). Kết quả nổi bật: các đội tuyển bóng đá U15 và U19 An Giang tham dự các giải bóng đá cấp quốc gia năm 2021, trong đó giải U19 vô địch quốc gia xếp nhì bảng E, giành quyền tham dự vòng chung kết tại tỉnh Bình Dương....Tổng cục Thể dục thể thao đã quyết định triệu tập 07 vận động viên, 30 vận động viên của An Giang tập trung đội tuyển trẻ thể thao quốc gia năm 2021.

5. Hoạt động khoa học - công nghệ:

Ngành Khoa học và Công nghệ (KH-CN) tiếp tục tổ chức thực hiện 36 nhiệm vụ KH-CN phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (22 nhiệm vụ cấp tỉnh, 14 nhiệm vụ cấp cơ sở). Công tác thông tin, phổ biến khoa học và công nghệ luôn được duy trì: đầu năm đến nay ngành cập nhật tin tức, đẩy mạnh tuyên truyền trên báo, đài, website và Bản tin

KHCN của tỉnh đã giới thiệu nhiều mô hình, dự án ứng dụng đổi mới công nghệ, nổi bật trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, trong tháng đã cập nhật 19 tin KHCN lên Cổng thông tin Sở Khoa học và Công nghệ và Fanpage Sở Khoa học và Công nghệ An Giang để tăng cường tuyên truyền, quảng bá thông tin về khoa học và công nghệ trên tại địa chỉ <https://www.facebook.com/nhcnag/>.

6. Tài nguyên - Môi trường:

Theo dõi, đôn đốc hoàn thành công tác thống kê đất đai cấp huyện, đang hoàn thiện kết quả thống kê đất đai tỉnh. Đồng thời, trình phê duyệt chỉ tiêu sử dụng đất năm 2021 của 11/11 huyện, thị, thành.

Hoàn thành báo cáo sạt lở đợt 2 năm 2020 và kế hoạch đo đạc, cảnh báo sạt lở định kỳ và đợt xuất năm 2021. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện Kế hoạch “Xây dựng cập nhật kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn 2050 và đánh giá khí hậu tỉnh An Giang” theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đã tổ chức triển khai 42 cuộc kiểm tra về tài nguyên và môi trường (Sở: 01 cuộc; cấp huyện: 41 cuộc) với tổng số 71 tổ chức, cá nhân được kiểm tra. Nội dung kiểm tra tập trung vào hoạt động khai thác khoáng sản, quản lý, sử dụng đất, bảo vệ môi trường. Qua kiểm tra, đã phát hiện, xử lý vi phạm hành chính đối với 13 trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trái phép (cấp huyện xử lý 13 trường hợp) với số tiền 219,5 triệu đồng.

7. Thông tin và truyền thông:

Tỉnh đã thực hiện nâng cấp “Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh An Giang phiên bản 1.0 lên phiên bản 2.0” nhằm đồng bộ, kịp thời, hiệu quả, nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 như hiện nay.

Tất cả Sở, ngành và cấp huyện phối hợp tốt với Bưu điện tỉnh thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ. Trong Quý I năm 2021, số hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích là 9.409 hồ sơ, tổng số hồ sơ trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích là 6.171 hồ sơ. Tổng số hồ sơ tiếp nhận và đồng thời trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích là 625 hồ sơ.

III. Lĩnh vực nội chính và quản lý nhà nước:

1. Công tác cải cách hành chính:

Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy các cấp theo quy định của trung ương; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho các cá nhân, tổ chức kịp thời và hiệu quả. UBND tỉnh chuẩn bị hội nghị tổng kết công tác cải cách hành chính tỉnh An Giang

giai đoạn 2011-2020 và triển khai nhiệm vụ giai đoạn 2021-2030.

Công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ được triển khai theo kế hoạch và lộ trình. Ủy ban Bầu cử tỉnh đã tiếp nhận 110 hồ sơ giới thiệu người ứng cử và tự ứng cử đại biểu HĐND tỉnh An Giang nhiệm kỳ 2021-2026; trong đó, có 108 hồ sơ được các cơ quan, đơn vị giới thiệu ứng cử và 2 hồ sơ tự ứng cử. Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh An Giang đã tổ chức nghị hiệp thương lần thứ 2 vào ngày 18/3/2021, lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026.

2. Công tác Thanh tra và tiếp công dân:

Các ngành, địa phương đã tổ chức tiếp 1.635 lượt công dân đến trình bày khiếu nại, khiếu kiện, giảm 15,7% so cùng kỳ (337 lượt), chủ yếu về tranh chấp đất đai, chính sách đền bù; nhận mới 464 đơn, giảm 1,7% so cùng kỳ (08 đơn), trong đó 289 đơn khiếu nại, 05 đơn tố cáo, 174 đơn kiến nghị. Kết quả giải quyết được 25/82 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền; 01/05 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền.

Toàn ngành đã thực hiện 17 cuộc thanh tra (13 cuộc theo kế hoạch và 04 đột xuất). Qua thanh tra phát hiện 04/29 đơn vi sai phạm với số tiền hơn 925 triệu đồng và 2.337 m² đất. Vi phạm chủ yếu quản lý tiền vận động của nhân dân, mua sắm tài sản chưa đúng quy định...

3. An ninh, quốc phòng, trật tự và an toàn xã hội:

Công tác tuyển quân năm 2021 được tổ chức thành công, toàn tỉnh có 1.566 thanh niên nhập ngũ, trong đó có 265 thanh niên thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân. Năm nay do tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp nên lễ tiễn quân diễn ra nhanh gọn nhưng vẫn đảm bảo đầy đủ nghi lễ.

Triển khai đồng bộ các biện pháp tấn công, trấn áp tội phạm và đảm bảo an ninh trật tự, tăng cường phòng chống tội phạm trên lĩnh vực kinh tế, nhất là trong thời gian trước, trong và sau Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021. Trong 3 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 55 vụ phạm pháp hình sự, tăng 24,7% so cùng kỳ; phát hiện bắt 570 vụ vận chuyển, mua bán hàng cấm, tăng 41,6% so cùng kỳ, tổng giá trị hàng hóa gần 10,3 tỷ đồng; phát hiện bắt 82 vụ ma túy, tăng 48,6% so cùng kỳ, liên quan đến 149 đối tượng; xảy ra 02 vụ cháy nhà dân, giảm 50% so cùng kỳ.

Xảy ra 15 vụ tai nạn giao thông, làm 15 người chết, 03 người bị thương, so cùng kỳ số vụ tăng 01 vụ (tăng 7,1%), số người chết giảm 03 người (giảm 16,7%), số người bị thương tăng 02 người (tăng 200%).

IV. Nhận xét, đánh giá

Do diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 nên đã ảnh hưởng

không nhỏ đến các hoạt động kinh tế - xã hội của tỉnh và đời sống của người dân, nhưng tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2021 vẫn tăng so cùng kỳ như: (1) tăng tốc độ tăng trưởng kinh tế; (2) tăng thu ngân sách; (3) tăng kim ngạch xuất khẩu.

Bên cạnh các kết quả tích cực, vẫn còn một số tồn tại hạn chế như: (1) tốc độ tăng trưởng có tăng hơn so cùng kỳ nhưng vẫn còn thấp hơn so kế hoạch, kịch bản tăng trưởng đề ra (Kịch bản tăng trưởng quý I GRDP tăng 5,59%; kế hoạch chung của cả năm GRDP tăng 6-6,5%); (2) kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư công quý I thấp hơn nhiều so với cùng kỳ; (3) ngành du lịch của tỉnh dù đã có dấu hiệu hồi phục nhưng vẫn giảm về số lượt khách lần doanh thu.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ II NĂM 2021

Căn cứ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch kịch bản tăng trưởng kinh tế, Chương trình công tác năm 2021 và trên cơ sở những tồn tại, hạn chế đã nêu, các Sở, ban ngành tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố cần tập trung vào một số công tác trọng tâm sau:

I. Các nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung chỉ đạo, điều hành:

1. Lãnh, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Kiện toàn nhân sự chủ chốt các sở, ban ngành và địa phương sau bầu cử.

2. Tập trung công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, cụ thể như sau:

- Theo dõi sát và triển khai thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo Quốc gia về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

- Quản lý nghiêm ngặt công tác kiểm soát, chốt chặn tại các cửa khẩu, kể cả các đường mòn, lối mở, đường bộ và đường thủy, hạn chế các trường hợp nhập cảnh trái phép; đồng thời, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, tổ chức đưa người qua lại biên giới.

- Ban Chỉ đạo của tỉnh và các địa phương tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về phòng, chống dịch bệnh trên các phương tiện thông tin đại chúng, kể cả mạng xã hội để đảm bảo ổn định xã hội, chú trọng thông tin về các kết quả tích cực, các mô hình tốt, sự chung tay của cộng đồng trong phòng, chống dịch bệnh.

- Triển khai kịp thời và đầy đủ các chế độ trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 16/NQ-CP, Nghị quyết 17/NQ-CP của Chính phủ về chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19 và chi hỗ trợ tiền ăn và bồi dưỡng thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch Covid-19.

3. Tập trung chỉ đạo điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội:

- UBND tỉnh điều hành linh hoạt tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp thu, hoàn chỉnh và khẩn trương triển khai thực hiện các chương trình trọng điểm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI Đảng bộ tỉnh. Đồng thời, chỉ đạo các cấp, các ngành khẩn trương triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI Đảng bộ tỉnh.

- Khẩn trương triển khai xây dựng lập Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 theo nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Tranh thủ làm việc với Chính phủ, Bộ ngành Trung ương để đẩy nhanh tiến độ dự án đường tránh TP. Long Xuyên, chuyển đổi hình thức đầu tư cầu Châu Đốc.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư triển khai nhanh các dự án trên địa bàn tỉnh; đồng thời, chuẩn bị chu đáo nội dung Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh An Giang năm 2021.

II. Nhiệm vụ cụ thể từng ngành, lĩnh vực:

1. Nhiệm vụ phát triển kinh tế:

Đối với các Sở, ban ngành tỉnh, đặc biệt là các cơ quan đã được giao các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và Kế hoạch kích bản tăng trưởng kinh tế năm 2021 cần tập trung đẩy nhanh việc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đã giao; đồng thời khẩn trương rà soát, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung các giải pháp mới nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu năm 2021 đã đề ra, mà trước hết là đảm bảo đạt các chỉ tiêu tăng trưởng 6 tháng đầu năm đã đặt ra tại Kế hoạch kích bản tăng trưởng kinh tế năm 2021.

Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cần thực hiện đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong quý I của địa phương, qua đó đánh giá mức độ đạt được theo kế hoạch đã đề ra, từ đó có biện pháp điều hành thích hợp trong thời gian tiếp theo.

Ngoài ra, các Sở, ban ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cần thực hiện một số giải pháp sau:

1.1. Về khu vực Nông – lâm – thủy sản:

- Theo dõi và chỉ đạo tình hình thu hoạch lúa vụ Đông Xuân và xuống giống vụ Hè Thu 2021. Theo dõi diễn biến thời tiết và tình hình sâu bệnh để dự báo giúp nông dân quản lý dịch hại một cách có hiệu quả.

- Kiểm tra các công trình thủy lợi phục vụ công tác phòng chống hạn, xâm nhập mặn năm 2021 trên địa bàn tỉnh, đồng thời đẩy nhanh tiến độ

thực hiện các công trình đang thi công.

- Tiếp tục thực hiện chương trình giống cá tra 3 cấp tỉnh An Giang giai đoạn năm 2017 – 2021. Đẩy mạnh xúc tiến tiêu thụ sản phẩm nông sản an toàn, cung cấp sản phẩm thủy sản an toàn vào Co.op Mart Long Xuyên.

1.2. Về khu vực Công nghiệp - Xây dựng:

- Thông qua Chương trình phát triển hạ tầng kỹ thuật và tạo quỹ đất để đầu tư cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2025 để làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Tạo điều kiện thông thoáng, hỗ trợ tối đa để kêu gọi các nhà thầu tư và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, nhất là các dự án có quy mô lớn để các dự án sớm đi và hoạt động.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công. Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ kiên quyết xử lý nghiêm các chủ đầu tư, nhà thầu thi công thiếu trách nhiệm, chậm trễ trong việc giải ngân vốn đầu tư công. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thường xuyên theo dõi, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các chủ đầu tư chậm trễ để xử lý.

1.3. Về khu vực Thương mại – Dịch vụ:

- Khu vực dịch vụ có tốc độ tăng trưởng tăng 6,45%, cao hơn mức tăng của cùng kỳ năm trước (quý I năm 2020 tăng 5,79%), nhưng thấp hơn kịch bản tăng trưởng kinh tế (quý I tăng 8,87%). Vì vậy, yêu cầu Sở Công thương khẩn trương phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng với các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất các giải pháp bổ sung để đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng ở khu vực này.

- Thường xuyên cập nhật tình hình xuất khẩu các mặt hàng chủ lực của tỉnh, khuyến cáo và có biện pháp hỗ trợ xuất khẩu; gắn kết các tham tán của Việt Nam tại nước ngoài để tiếp nhận thông tin hỗ trợ công tác xúc tiến và mở rộng thị trường nước ngoài. Khẩn trương triển khai đến các doanh nghiệp thông tin về những Hiệp định thương mại mới của Việt Nam đã ký kết, hướng dẫn và giải đáp kịp thời những quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn hàng hóa xuất khẩu vào những thị trường mới.

- Tăng cường thực hiện các biện pháp tiêu độc, khử trùng đảm bảo an toàn tại các khu, điểm du lịch. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức phòng, chống dịch Covid-19 cho các nhân viên, quản lý các khu điểm du lịch, cơ sở lưu trú... để bảo vệ khách du lịch; phối hợp cơ quan liên quan quản lý tốt khách du lịch đến từ các vùng có dịch. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch trên các phương tiện thông tin truyền thông trong nước và quốc tế.

- Nắm bắt tình hình khó khăn của doanh nghiệp để có giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc do tình hình dịch bệnh Covid-19 gây ra.

4. Về phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư:

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền sự quyết tâm của lãnh đạo tỉnh về thu hút đầu tư trong và ngoài nước; tạo mọi điều kiện thuận lợi, nhất là các hồ sơ, thủ tục có liên quan, đảm bảo cho nhà đầu tư triển khai nhanh dự án đầu tư trên địa bàn.

- Báo cáo kết quả thực hiện theo Kế hoạch số 329/KH-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện việc giám sát và công bố kết quả giải quyết thủ tục hành chính, hồ sơ liên quan trực tiếp doanh nghiệp, nhà đầu tư.

2. Nhiệm vụ phát triển Văn hóa - Xã hội:

2.1. Về Giáo dục và Đào tạo:

Tổ chức ôn tập và kiểm tra học kỳ 2 năm học 2020 – 2021; tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp THPT năm học 2020-2021 và công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2021-2022. Theo dõi tình hình diễn biến của dịch bệnh Covid-19 nhằm tham mưu phương án ứng phó hiệu quả trong tình hình mới.

2.2. Về Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân:

- Tập trung thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, chống quá tải tại các bệnh viện, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh. Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự, sẵn sàng tiếp nhận, điều trị người bệnh nghi ngờ nhiễm bệnh Covid-19.

- Chủ động phòng chống hiệu quả các dịch bệnh lưu hành tại địa phương, tập trung phòng, chống bệnh Sốt xuất huyết, bệnh Tay chân miệng, cảnh giác bệnh Tả, Cúm A/H5N1, Viêm não virus, các dịch bệnh mùa hè. Giám sát và kiểm soát véc tơ truyền bệnh do virus Chikungunya, Dengue và Zika. Tuyên truyền các biện pháp phòng bệnh Sởi, bệnh Bạch hầu, bệnh Dại và thực hiện tiêm chủng phòng bệnh trong cộng đồng.

2.3. Về Lao động - việc làm, an sinh xã hội:

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật, triển khai, báo cáo kịp thời về công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Triển khai Kế hoạch triển khai công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

2.4. Về Văn hoá, thể thao:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, cổ động và tập trung tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch kỷ niệm các sự kiện trọng đại của dân tộc, các ngày lễ lớn của đất nước.

- Tổ chức các giải thể thao quần chúng như giải Taekwondo các câu lạc bộ tỉnh An Giang năm 2021; võ Cổ truyền các câu lạc bộ tỉnh An Giang năm 2021; điền kinh học sinh tỉnh An Giang năm 2021.

2.5. Về Khoa học và Công nghệ:

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ công tác đã đề ra trong kế hoạch năm đồng thời theo dõi và nhắc nhở thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, cấp cơ sở và các nhiệm vụ KH&CN phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.

2.6. Về quản lý Tài nguyên và Môi trường:

- Triển khai Kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư và sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực đất đai năm 2021.

- Điều chỉnh bảng giá các loại đất áp dụng cho giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai Kế hoạch quan trắc môi trường tỉnh An Giang quý II năm 2021 và một số kế hoạch bảo vệ môi trường được giao trong quý II trong Chương trình công tác năm 2021.

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thành theo tiến độ các dự án có công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tập trung cho các dự án trọng điểm.

3. Lĩnh vực nội chính và quản lý nhà nước:

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy của tỉnh tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định 108/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Tiếp tục thực hiện kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về xử lý sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức hội nghị đánh giá chỉ số PCI (năng lực cạnh tranh cấp tỉnh), chỉ số PAPI (hiệu quả quản trị và hành chính công) và chỉ số Pax Index (cải cách hành chính).

- Tiếp tục triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước năm 2021 và khung kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh An Giang. Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4; mở rộng tỷ lệ thực hiện tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tăng cường lĩnh vực đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, quét tâm giảm các loại tội phạm hình sự, ma túy, buôn lậu và tai nạn

giao thông trên địa bàn tỉnh.

- Quản lý chặt tuyến biên giới, hạn chế tình trạng xuất, nhập cảnh trái phép, nhất là đường mòn, lối mở, đảm bảo an toàn trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.

- Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo còn tồn đọng; đẩy mạnh công tác tiếp và đối thoại với công dân..., không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người nhằm ổn định tình hình để tập trung phát triển kinh tế - xã hội.

- Rà soát, đôn đốc các đơn vị hoàn thành những nhiệm vụ, công việc, ý kiến chỉ đạo, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Chuẩn bị chu đáo các văn bản, báo cáo phục vụ kỳ họp lệ giữa năm 2021 HĐND tỉnh khoá X nhiệm kỳ 2021-2026 và các nội dung giám sát của Hội đồng nhân dân, các Ban HĐND tỉnh. Tập trung thực hiện và trả lời các kiến nghị, chất vấn của đại biểu và cử tri còn tồn đọng qua các kỳ họp trước./.

Trên là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý I và phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2021./.

Nơi nhận:

- TT.TU, HĐND tỉnh;
- CT, các P.CT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Vp.UBND tỉnh;
- Các phòng thuộc Vp.UBND tỉnh;
- Lưu HCTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước